TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 10/2023/DS-ST

Ngày 26/9/2023

V/v "Tranh chấp quyền tác giả".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hà Toàn Thắng

- Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Nghĩa , Bà Nguyễn Thị Nhiễu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký Toà án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Hoài - Kiểm sát viên,

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vũ Thư, xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 14/2023/TLST - DS ngày 25/5/2023 về tranh chấp "Tranh chấp quyền tác giả", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Vũ Duy Y**, sinh năm 1942.

Địa chỉ: Thôn N, xã V1, huyện V, tỉnh T.

- Bị đơn: Ông **Trần Doanh L**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn P, xã V1, huyện V, tỉnh T.

(Các đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, bản tự khai cũng như quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày:

Đầu năm 2016, ông Vũ Duy Y có hợp đồng miệng với ông Phạm Ngọc T-Bí thư Đảng ủy xã V1 viết cuốn "Lịch sử Đảng bộ và nhân dân xã V1 (1927-2015). Cuốn sách gồm hai phần: phần viết lại, bổ sung giai đoạn 1927-1954 và phần viết mới 1954- 2015. Theo đó, ông Phạm Ngọc T cấp giấy giới thiệu cho ông lên kho lưu trữ của Huyện ủy và kho lưu trữ của UBND huyện V khai thác tư liệu. Đầu năm 2019, bản thảo cuốn sách được hoàn thành với 723 trang khổ 14x20, ông đưa cho ông Phạm Ngọc T thì ông ấy không nghiệm thu với lý do không hợp đồng. Do không có hợp đồng bằng giấy tờ nên ông không ý kiến gì.

Đến đầu năm 2020, Ban chấp hành Đảng bộ mới do ông Trần Doanh L làm Bí thư đã chấp nhận nghiệm thu bản thảo cuốn sách của ông, song chỉ dùng phần từ năm 1954-2020, với lý do giai đoạn 1927-1954 đã viết rồi, không viết lại. Quan điểm này có hẳn một Nghị quyết của BCH Đảng bộ xã từ hồi ông T. Nghị quyết này đã đi ngược lại 02 Chỉ thị của Ban Bí thư TW là Chỉ thị số 15-CT/TW ra ngày 28/8/2002 "Về tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn Lịch sử ĐCSVN" và Chỉ thị số 20-CT/TW ra ngày 18/01/2018 "Về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục Lịch sử Đảng"

Bản thảo cuốn sách "Lịch sử Đảng bộ và nhân dân xã V1 (1954-2020" ông đã viết xong, song theo Hướng dẫn số 49-HD/BTGTU của Ban Tuyên Giáo Tỉnh ủy ra ngày 25/02/2019 về "Công tác sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn, xuất bản Lịch sử Đảng bộ địa phương; Lịch sử truyền thống cách mạng các ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh T" thì BCH Đảng bộ xã vẫn phải ra Nghị quyết về việc thành lập các bộ phận của Ban đề tài như : Ban chỉ đạo, sưu tầm, biên soạn.

Sau khi có đủ các ban bệ, BCH Đảng bộ đã tổ chức 04 cuộc tọa đàm thảo luận, góp ý cho bản thảo của ông. Sau cuộc hội thảo đầu tiên, thấy có nhiều ý kiến trái chiều. Có ý kiến cho là dài, chỉ cần khoảng 200 trang là đủ. Ông Trần Danh L là Bí thư Đảng bộ đã tuyên bố : "Tôi sẽ nhận trách nhiệm đọc và cắt bỏ những chỗ nào không cần thiết để cho nội dung cuốn sách có độ dài vừa phải.". Sau vài lần ông L tự ý cắt bỏ dần, cuốn sách được đem in và đứng tên người biên tập cuốn sách.

1. Những việc làm sai trái, vi phạm Luật xuất bản và "Quyền sở hữu trí tuệ" của ông Trần Doanh L trong cuốn sách.

1.1 Ông L không đủ tiêu chuẩn, tư cách pháp nhân để làm người biên tập cuốn sách, theo Điều 19 về :"Tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn của biên tập viên" của Luật tự đứng ra biên tập và ghi tên là người biên tập vào cuốn sách, xuất bản năm 2018"

1.2. Tự ý cắt bỏ những nội dung quan trọng của cuốn sách: Sau nhiều lần họp thì đến lần thứ tư Hội nghị nhất trí với việc cắt xén của ông L, chấp nhận độ dài cuốn sách thế là tạm được. Sau 3 lần tự ý biên tập, ông L đã cắt bỏ rất nhiều tư liệu quý giá mà ông phải bỏ ra biết bao công sức, với bao mồ hôi tâm huyết ròng rã trong 03 năm trời mới sưu tầm được. Mặc dù những đoạn cắt bỏ sau mỗi lần hội thảo, ông đều phản đối, song ông L không tiếp thu, vẫn làm theo ý mình.

1.3. Tự ý ghi tên chức danh nhiều người là đồng tác giả của cuốn sách:

Bản thảo cuốn sách là hoàn toàn do công của ông tự nguyện sưu tầm biên soạn trong ba năm đã hoàn thành. BCH Đảng ủy xã V1 nghiệm thu chỉ có việc cắt bỏ bớt nội dung cuốn sách cho ngắn lại theo quan điểm của một hai người. Nhưng khi xuất bản có 09 người trong tổ sưu tầm, biên soạn, ban nghiên cứu còn 17 người

1.4. Cố ý làm lu mờ vai trò tác giả:

- Xóa bỏ tên ông là người chịu trách nhiệm sưu tầm, biên soạn cuốn sách trong lời nói đầu.

- Đưa ông thành người đồng tác giả với nhiều người khác

- Trong phần phụ lục cuốn sách có in bài viết của ông với tiêu đề:" Vũ Ngọc Nhạ - Ông cố vấn của ba đời Tổng thống Ngụy". Bài này đã được đăng trên nhiều báo, tạp chí trong nước và trên mạng Google cũng đăng tải. Song khi in lại trong cuốn sách thì ông L thay đổi tên bài viết, cắt bỏ và thay đổi đoạn đầu, xóa bỏ tên ông là tác giả của bài viết đi mà không hề xin ý kiến tác giả.

- Trong bức ảnh "Hội nghị Hội thảo cuốn Lịch sử Đảng bộ và nhân dân xã V1 giai đoạn 1954-2020" cũng không hề có hình ảnh của ông, mặc dù có nhiều hình ảnh ông được chụp.

- Trong cuộc gặp mặt đầu xuân năm 2022 của toàn Đảng bộ, ông L công bố cuốn "Lịch sử Đảng bộ và nhân dân V1 năm 1954-2020" đã được in và đánh giá cao vai trò của BCH Đảng ủy, của các đồng chí cán bộ xã đã nghỉ hưu mà không hề nói đến công lao của ông. Thực ra BCH Đảng ủy và các cán bộ xã đã nghỉ hưu chỉ có công cắt bỏ đi một lượng lớn tư liệu quý giá trong bản thảo cuốn sách của ông từ hơn 500 trang xuống còn hơn 300 trang.

Yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Buộc ông L phải sửa lại nội dung 02 trang cuối theo đúng luật mà ông đã trình bày trên, tức bỏ tên 08 người trong ban sưu tầm, biên soạn; 08 người trong Ban khai thác tư liệu; 16 người trong ban nghiên cứu biên soạn, chỉ để tên mình ông.

- Buộc ông L phải xin lỗi ông trước phương tiện thông tin đại chúng của địa phương về những sai phạm của mình trong việc biên tập cuốn sách theo khoản 2 về biện pháp khắc phục của các điều 9,10,11,15,17,18,20 của Nghị Định 131 quy định xử phạt hành chính về quyền tác giả.

- Buộc ông L phải bồi thường cho ông số tiền 87.462.000 đồng (gồm: sử dụng tác phẩm mà không nêu tên thật, bút danh tác giả: 2.000.000 đồng - 3.000.000 đồng; tự ý cắt xén tác phẩm: 3.000.000 đồng - 5.000.000 đồng; công bố tác phẩm không được phép của chủ sở hữu: 5.000.000 đồng - 10.000.000 đồng; phân phối tác phẩm không được phép của chủ sở hữu: 10.000.000 đồng - 30.000.000 đồng; truyền đạt tác phẩm không được đồng ý của chủ sở hữu: 15.000.000 đồng - 30.000.000 đồng; tự ý xóa tên tác giả: 3.000.000 đồng - 5.000.000 đồng; Cộng tối thiểu số tiền với tối đa số tiền chia cho hai, cộng thêm án phí 1.962.000 đồng).

- Nếu ông L không sửa đổi nội dung trang 329 và 330 (bỏ tên những người trong ban biên soan, ban nghiên cứu, ban khai thác chỉ để tên mình ông) theo yêu cầu

của ông thì đề nghị Toà tuyên bố tiêu huỷ cuốn sách theo khoản 3 Điều 11 của Luật Xuất bản năm 2018 là: Xuất bản phẩm có vi phạm thì bị đình chỉ phát hành có thời hạn và tuỳ theo tính chất, mức độ vi phạm mà phải sửa chữa mới được phát hành, hoặc bị thu hồi, tịch thu, cấm lưu hành, tiêu huỷ.

Bị đơn: ông Trần Doanh L trình bày: Ông Vũ Duy Y kiện ông vi phạm quyền tác giả là hoàn toàn sai sự thật vì với tư cách là công dân thôn P xã V1 ông không có liên quan gì đến tổ chức biên soạn cuốn Lịch sử Đảng bộ và nhân dân xã V1 (1954 - 2020). Như vậy cũng đã đủ điều kiện bác đơn kiện của ông Vũ Duy Y.

Với cương vị là Bí thư đảng ủy, ông báo cáo như sau:

Ban chấp hành Đảng bộ xã V1 đã tổ chức biên soạn cuốn Lịch sử Đảng bộ và nhân dân xã V1(1954 - 2020) xuất bản tháng 11 năm 2021. Trong quá trình biên soạn đã tuân thủ theo hướng dẫn của cấp trên và thực hiện nghiêm quy chế dân chủ và đã thành lập các bộ phận (có các quyết định gửi kèm), sau đó tiến hành nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn, hội thảo, gửi bản thảo để xin phép được xuất bản và đã được cấp giấy phép xuất bản số 116/GP- STTTT Sở Thông tin và truyền thông T cấp ngày 19 tháng 11 năm 2021 và đã tổ chức buổi tổng kết công tác biên soạn cuốn lịch sử đảng bộ và nhân dân xã V1(1954-2020).

Trong suốt quá trình tổ chức thực hiện từ ngày 12 tháng 10 năm 2020 đến khi xuất bản, các cuộc họp, hội thảo ông Vũ Duy Y đều tham gia họp và cuộc họp đã thể hiện rõ ý chí của các cá nhân và tập thể sau đó đã đi đến thống nhất, ngay buổi họp đầu tiên ông Vũ Duy Y phát biểu là đã nghiên cứu đến năm 2015, hội nghị thống nhất là ban biên soạn thực hiện biên soạn đến năm 2020. Đến ngày 20 tháng 10 năm 2020 họp phân công thành viên biên soạn ông Vũ Duy Y phát biểu là số liệu sưu tầm rất kỳ công, từ 02 vấn đề trên khẳng định rằng ông Vũ Duy Y đã có công sưu tầm số liệu, tư liệu và tập hợp thành 01 bản ban đầu chứ chưa thể gọi (theo ông Y là tác phẩm) được.

Thứ 2 là ông Y cho là ông đã vi phạm quyền tác giả điều này là không đúng vì từ khi biên soạn đến khi hoàn thành cuốn lịch sử đảng bộ và nhân dân xã V1(1954-2020) là thể hiện ý chí của tập thể, có rất nhiều người tham gia, nghiên cứu, sưu tầm đóng góp ý kiến và trực tiếp biên soạn trong đó có ông Y. Cụ thể trong đơn kiến nghị ngày 14/3/2022 của ông Vũ Duy Y xin làm rõ về từng vấn đề:

Nội dung 1: Trong đơn ông Y có viết: " Đầu năm 2016, tôi và tiến sĩ M (người cùng quê) có hợp đồng với Đảng ủy xã V1 viết cuốn " Lịch sử Đảng bộ và nhân dân xã V1(1927- 2015) gồm 2 phần: phần viết bổ sung viết lại giai đoạn 1927-1954 và phần viết mới 1954-2015. Bản đề án đã được ban thường vụ Đảng ủy thông qua, song khi đem ra thông qua toàn ban chấp hành đảng ủy thì bị bác bỏ với lý do không có

kinh phí" . Về nội dung này ông Y nêu là không có căn cứ vì không có Bản đề án nào đã được ban thường vụ Đảng ủy thông qua vì lúc đó ông là ủy viên ban thường vụ.

Nội dung 2: Trong đơn ông Y có viết: " Đến đầu năm 2020, BCH Đảng bộ mới do đồng chí Trần Doanh L làm Bí thư đã chấp nhận nghiệm thu bản thảo cuốn sách của tôi, song chỉ dùng phần từ năm 1954-2020, với lý do giai đoạn 1927-1954 đã viết rồi, không viết lại". Về nội dung này ông Y nêu không đúng với lịch sử vì đến ngày 07 tháng 5 năm 2020 Đảng ủy mới họp phiên thứ nhất trong đó có tiến hành bầu bí thư là ông (Trần Doanh L) như vậy không thể nói là đầu năm 2020, " BCH Đảng bộ mới do ông Trần Doanh L làm bí thư đã chấp nhận nghiệm thu bản thảo cuốn sách của tôi". Thực tế thời gian sau cũng không có nội dung chấp nhận nghiệm thu bản thảo cuốn sách của ai cả.

Nội dung 3: Trong đơn ông Y có viết: "Sau khi có đủ các ban bệ đã tổ chức 4 cuộc tọa đàm thảo luận, góp ý cho bản thảo của tôi". Về nội dung này ông Y nói là không đúng vì bản thảo này là của cả tập thể gồm ban chỉ đạo, ban nghiên cứu biên soạn; Tổ sưu tầm khai thác tư liệu, chứ không phải riêng của ông, nhưng trong đó ông có nhiều đóng góp, trong buổi tổng kết đã được toàn thể hội nghị ghi nhận và ông đã nhận tiền công là 25 triệu (có hóa đơn), vấn đề tiền công chỉ có ông Y mới có còn các ông, bà khác không nhận. Mà nếu hoàn toàn là bản thảo của ông Y thì ông cũng đã đồng ý tham gia trong tổ sưu tầm, khai thác tư liệu và ban nghiên cứu biên soạn theo quyết định số 01; 02, ngày 01/10/2020. Ông Vũ Duy Y là tổ phó tổ sưu tầm khai thác tư liệu và đã gửi tư liệu qua địa chỉ email cho tổ trưởng, qua nhiều cuộc họp và 3 lần hội thảo, như vậy là ông đã đồng ý thì theo luật thì không thể nói là vi phạm quyền tác giả được.

Nay ông Y yêu cầu:

- Ông phải bồi thường 78.500.000đ (Bảy mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng). Nội dung này không thể giải quyết được vì ông Vũ Duy Y tính ra bằng đó tiền là không có căn cứ. Vì ông đã trực tiếp tham gia biên soạn, tham gia hội thảo, tổng kết, nhận tiền công là 25.000.000 đ (Hai mươi lăm triệu đồng), sau một thời gian dài ông Y không có ý kiến gì khác.

- Xin lỗi công khai ông Vũ Duy Y về những vi phạm " quyền tác giả". Nội dung này không ai là người vi phạm quyền tác giả, như đã phân tích quá trình xuất bản cuốn lịch sử đảng bộ và nhân dân xã V1(1954-2020).

- Sửa hai trang cuối trong cuốn lịch sử đảng bộ và nhân dân xã V1(1954- 2020) là không thể thực hiện được vì đây là thực hiện theo quyết định thành lập các ban, tổ, theo ý chí của tập thể và thực hiện theo giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh của Sở thông tin và truyền thông tỉnh T.

Nay ông L không đồng ý các yêu cầu trên của ông Y.

Tại biên bản xác minh UBND xã V1, huyện V, tỉnh T đã cung cấp như sau:

Ông Vũ Duy Y khởi kiện ông Trần Doanh L vi phạm quyền tác giả là không đúng, vì khi hội thảo biên soạn cuốn lịch sử đảng bộ và nhân dân xã V1, ông Y đều tham gia và nhất trí như hội thảo đã thống nhất, chứ không phải ý kiến cá nhân của một ai. Trước khi biên soạn cuốn lịch sử đảng bộ và nhân dân xã V1(1954- 2020) Ban chấp hành Đảng bộ xã đã thành lập ban chỉ đạo và ban sưu tầm nghiên cứu biên soạn và đã tổ chức 3 lần hội thảo, đã được Sở Văn hóa tỉnh T phê duyệt nội dung và cấp phép in ấn xuất bản, lưu hành theo đúng quy định.

Nay địa phương đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phát biểu tại phiên toà về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung đại diệnViện kiểm sát đề nghị hướng giải quyết vụ án:

Căn cứ vào các Điều 12, 28 Luật sở hữu trí tuệ; điểm d, khoản 1, Điều 12; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, đề nghị Tòa án nhân dân huyện V:

- Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Duy Y.

- Về án phí: Miễn án phí cho ông Vũ Duy Y do ông là người cao tuổi và có đơn xin miễn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Thẩm quyền thụ lý vụ án: Bị đơn ông Trần Doanh L, sinh năm 1965, cư trú tại thôn P, xã V1, huyện V, tỉnh T nên việc Tòa án nhân dân huyện V thụ lý để giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Quan hệ tranh chấp: Ông Vũ Duy Y khởi kiện ông Trẫn Doanh L vi phạm quyền tác giả và bồi thường. Do đó, Tòa án nhân dân huyện V xác định đây là quan hệ "*Tranh chấp quyền tác giả"* là đúng quy định tại khoản 2 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng đúng quy định Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự: Thẩm phán xác định ông Vũ Duy Y là nguyên đơn; bị đơn là ông Trần Doanh L là đúng theo quy định tại Điều 68 BLDS.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của đương sự, các tài liệu chứng do các đương sự cung cấp, các tài liệu do Tòa án thu thập được và kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định: Tại các biên bản cuộc họp Đảng ủy xã V1 vào năm 2020 có ông Y tham dự, ông Y đã phát biểu: " đã nghiên cứu đến giai đoạn năm 2015", hội nghị nhất trí viết đến năm 2020 và có dựa trên bản thảo của ông Y cô đọng lại. Đảng bộ đã thành lập ra ban chỉ đạo (07 đồng chí), ban nghiên cứu, ban biên soạn (17 đồng chí trong đó có ông Y), tổ sưu tầm, khai thác tư liệu (09 đồng chí, trong đó có ông Y) và tiến hành họp Đản bộ phân công, công tác cho các thành viên. Sau khi có bản thảo đã tiến hành họp các thành viên để đưa ra ý kiến đóng góp, các cuộc họp đều có ông Y tham dự. Trên cơ sở đóng góp của các thành viên đã có bản thảo chính thức gửi Ban tuyên giáo Huyện ủy và được sự đồng ý của Ban tuyên giáo huyện ủy và giấy phép xuất bản của Sở thông tin và truyền thông UBND tỉnh T, cuốn "Lịch sử Đảng bộ và nhân dân xã V1 giai đoạn 1954-2020" đã được xuất bản.

- Việc xuất bản cuốn "Lịch sử Đảng bộ và nhân dân xã V1 giai đoạn 1954-2020" có dựa trên cuốn dự thảo do ông Y viết nhưng đã được sưu tầm thêm và góp ý của các thành viên trong ban soạn thảo (gồm 08 người còn lại), hoàn thiện thành một bản dự thảo. Nên có thể khẳng định ông Y là người có công đóng góp lớn trong việc sưu tầm số liệu, tư liệu.

- Ông L với tư cách là Bí thư Đảng bộ xã V1, thay mặt cho Đảng bộ xã V1, trình và xin ý kiến để xuất bản cuốn lịch sử Đảng. Ông Y kiện ông L là không đúng.

Vì vậy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Y.

[3] Về án phí: Miễn toàn bộ án phí cho ông Vũ Duy Y do ông là người cao tuổi và có đơn xin miễn. Ông Y được trả lại số tiền đã nộp tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 26 Điều 68, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 12, 28 Luật sở hữu trí tuệ; điểm d, khoản 1, Điều 12; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1/ Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Duy Y.

2/ Về án phí: Miễn toàn bộ án phí cho ông Vũ Duy Y do ông là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí. Ông Vũ Duy Y được trả lại số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 1.962.000đồng (Một triệu chín trăm sáu mươi hai nghìn đồng) tại biên lai số 0001851 ngày 25/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện V;*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THA huyện V;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Hà Toàn Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Toàn Thắng